ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1191/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 8 năm 2012*

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 11485
Ngày: 07/8/2012
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án: Nhà làm việc Huyện uỷ Trà Bồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Căn cứ Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 27/11/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nhà làm việc Huyện uỷ Trà Bồng;

Căn cứ Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt tổng dự toán điều chỉnh bổ sung trong BCKTKT xây dựng công trình Nhà làm việc Huyện uỷ Trà Bồng;

Xét đề nghị của UBND huyện Trà Bồng tại Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 17/4/2012; trên cơ sở kết quả thẩm tra của Sở Tài chính tại Báo cáo số 1433/BC- STC- ĐT ngày 21/6/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Nhà làm việc Huyện uỷ Trà Bồng.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Trà Bồng.
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng.
- Thời gian khởi công: 03/2010.
- Thời gian hoàn thành: 11/2011.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1 . Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	**8.795.598.000**	**7.219.000.000**	**1.576.598.000**
- Vốn ngân sách nhà nước	8.795.598.000	7.219.000.000	1.576.598.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	**8.997.160.000**	**8.795.598.000**
1. Xây dựng	7.634.829.000	7.607.557.000
2. Thiết bị	400.308.000	400.308.000
3. Quản lý dự án	168.000.000	168.000.000
4. Tư vấn	597.169.300	550.160.000
5. Chi khác	98.591.418	69.573.000
6. Dự phòng chi	98.262.282	

(chi tiết các khoản chi phí theo phụ lục số I kèm theo)

3 . Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không đồng

4 . Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng.

Nội dung	Công trình thuộc chủ đầu tư quản lý		Công trình giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số			**8.795.598.000**	
1.Tài sản cố định			8.795.598.000	
2.Tài sản lưu động				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1.Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình: 8.795.598.000 đồng.

Đơn vị: đồng.

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	8.795.598.000	
- Vốn NSNN	8.795.598.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 27/3/2012 là:

a) Nợ phải thu: 0 đồng.

b) Nợ phải trả: 1.576.598.000 đồng (từ nguồn ngân sách bổ sung 1.576.598.000 đồng).

(Chi tiết các khoản công nợ theo phụ lục số II kèm theo)

2.Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động (đồng)
Huyện uỷ Trà Bồng	8.795.598.000	0

3.Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan để xử lý theo Báo cáo thẩm tra số 1433/BC-STC-ĐT ngày 21/6/2012 của Sở Tài chính và nội dung quyết toán vốn đầu tư được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Huyện Uỷ Trà Bồng
- VPUB: PVP phòng KHTH, CBTH;
- Lưu: VT,pKT(Lesang315).

CHỦ TỊCH

Cao Khoa

PHỤ LỤC SỐ I

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỢC QUYẾT TOÁN

Dự án: Nhà làm việc Huyện uỷ Trà Bồng.

(Kèm theo Quyết định số: 1191/QĐ-UBND ngày 07/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

1	CƠ CẤU	Giá trị dự toán chi tiết được duyệt	Giá trị chủ đầu tư trình	Giá trị quyết toán	Tăng (+), giảm (-) so với số DT	Tăng (+), giảm (-) so với số đơn vị
I	**XÂY DỰNG**	**7.634.829.000**	**7.607.557.000**	**7.607.557.000**	**-10.105.000**	**0**
1	Khối lượng ban đầu	7.309.298.000	6.563.201.000	6.563.201.000	-746.097.000	0
2	Khối lượng phát sinh tăng	588.597.000	588.597.000	588.597.000	0	0
3	Khối lượng phát sinh giảm	-746.097.000	0	0	746.097.000	0
4	Khối lượng phát sinh bổ sung	446.261.000	436.156.000	436.156.000	-10.105.000	0
5	Điều chỉnh NC,M theo CV 646/SXD	419.911.000	419.911.000	419.911.000	0	0
II	**THIẾT BỊ**	**400.308.000**	**400.308.000**	**400.308.000**	**0**	**0**
III	**QUẢN LÝ DỰ ÁN**	**168.000.000**	**168.000.000**	**168.000.000**	**0**	**0**
IV	**CHI PHÍ TƯ VẤN**	**597.169.300**	**550.160.000**	**550.160.000**	**-47.009.300**	**0**
1	Lập BCKTKT, KSTK,DT	287.338.000	287.338.000	287.338.000	0	0
2	Chi phí thẩm tra TK, DT	28.491.000	28.491.000	28.491.000	0	0
3	Lập, TĐ HS thi tuyển kiến trúc	20.979.000	0	0	-20.979.000	0
4	Chi phí lập HSMT,Đ/giá HSDT	22.005.000	22.005.000	22.005.000	0	0
5	Chi phí đánh giá chất lượng công trình	55.005.300	32.150.000	32.150.000	-22.855.300	0
6	Chi phí GS thi công công trình	183.351.000	180.176.000	180.176.000	-3.175.000	0
V	**CHI PHÍ KHÁC**	**98.591.418**	**65.066.000**	**69.573.000**	**-29.018.418**	**4.507.000**
1	Chi phí bảo hiểm công trình	15.426.000	15.426.000	15.426.000	0	0
2	phí th/định BCKTKT + KQ đấu thầu	4.330.000	3.597.000	3.597.000	-733.000	0
3	Chi phí rà phá bom mìn	25.000.000	25.000.000	25.000.000	0	0
4	Chi phi th/ tra, phê duyệt quyết toán	20.811.005	21.043.000	25.550.000	4.738.995	4.507.000
5	Kiểm toán dự án hoàn thành	33.024.413	0	0	-33.024.413	0
VI	**DỰ PHÒNG CHI**	**98.262.282**	**0**	**0**	**-98.262.282**	**0**
	TỔNG CỘNG	**8.997.160.000**	**8.791.091.000**	**8.795.598.000**	**-184.395.000**	**4.507.000**

PHỤ LỤC SỐ II

BẢNG TỔNG HỢP CÔNG NỢ

Dự án: Nhà làm việc Huyện uỷ Trà Bồng.

(Kèm theo Quyết định số 1491/QĐ-UBND, ngày 07 / 8 /2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Đơn vị	Giá trị thẩm tra	Giá trị thanh toán	Phải thu (-)	Phải trả (+)
I	**GÓI THẦU (Xây dựng + thiết bị)**	Cty Cổ phần 19-5	**8.007.865.000**	**6.461.817.000**	**0**	**1.546.048.000**
II	**QUẢN LÝ DỰ ÁN**	BQL các DA ĐT&XD Trà Bồng	**168.000.000**	**168.000.000**	**0**	**0**
III	**CHI PHÍ TƯ VẤN**		**550.160.000**	**550.160.000**	**0**	**0**
1	Lập BCKTKT, KSTK,DT	Cty TNHH TV KT Miền trung	287.338.000	287.338.000	0	0
2	Chi phí thẩm tra TK, DT	Cty CP TV XD&ĐT Quảng Ngãi	28.491.000	28.491.000	0	0
3	Chi phí lập HSMT,Đ/giá HSDT	TT TV XD Địa chất Mỏ	22.005.000	22.005.000	0	0
4	Chi phí đánh giá chất lượng công trình	Cty CP KĐ&TV XD công trình	32.150.000	32.150.000	0	0
5	Chi phí GS thi công công trình	Cty CP TV XD&ĐT Quảng Ngãi	180.176.000	180.176.000	0	0
IV	**CHI PHÍ KHÁC**		**69.573.000**	**39.023.000**	**0**	**30.550.000**
1	Chi phí bảo hiểm công trình	Cty CP BH Nhà Rồng tại Q/Ngãi	15.426.000	15.426.000	0	0
2	phí th/định BCKTKT + KQ đấu thầu	Sở Kế hoạch và Đầu tư Q/ngãi	3.597.000	3.597.000	0	0
3	Chi phí rà phá bom mìn	Bộ CHQS tỉnh Q/Ngãi	25.000.000	20.000.000	0	5.000.000
4	Chi phi th/tra, phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính Q/Ngãi	25.550.000	0	0	25.550.000
	TỔNG CỘNG		**8.795.598.000**	**7.219.000.000**	**0**	**1.576.598.000**
CỘNG BÙ TRỪ					**1.576.598.000**	